TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRÙNG KHÁNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2021/HS-ST
Ngày 10-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Xuân.

Ông Hoàng Văn Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tịch - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 66/2021/TLST-HS ngày 20/7/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 27/7/2021 đối với bị cáo:

Lục Văn N1, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 17 tháng 02 năm 19xx tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lục Văn T và bà Nông Thị N2; Vợ: Nông Thị M; Con: Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh từ ngày 19/5/2021 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Nông Thị M, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn N3, sinh năm 1980. Nơi cư trú: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 30 phút ngày 19/5/2021, tổ công tác Công an xã Đức Hồng đang làm nhiệm vụ tại khu vực xóm B, xã Đ, huyện T phát hiện Lục Văn N1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 10.500 chở theo một người đàn ông có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra thì người ngồi sau bỏ chạy. Tiến hành kiểm tra phát hiện trong túi quần bên trái phía trước của N1 đang mặc có 01 chiếc điện thoại di động cảm ứng nhãn hiệu OPPO màu xanh, ốp lưng màu đen, mở nắp ốp lưng điện thoại ra bên trong có 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng. N1 khai gói chất bột màu trắng là ma túy, loại heroine mua với một người đàn ông không quen biết với giá 100.000 đồng về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy bạc màu vàng chứa chất bột màu trắng; 01 (một) chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 10.500, nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đen, xe đã qua sử dụng; 1.220.000đ (một triệu hai trăm hai mươi nghìn đồng); 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lục Văn N1. Đồng thời, bàn giao hồ sơ vụ án, vật chứng, đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh để điều tra theo thẩm quyền.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành mở niêm phong, cân vật chứng và trích mẫu gửi giám định. Kết quả cân có khối lượng tịnh 0,15g *(Không phẩy mười năm gam)*. Tại Kết luận giám định số 180/GĐMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine".*

Quá trình điều tra chứng minh được: Lục Văn N1 sử dụng và lệ thuộc vào ma túy từ năm 2019. Buổi sáng ngày 19/5/2021, khi điều khiển xe qua trước cửa nhà Hoàng Văn N3 thì N3 gọi lại hỏi đi chơi không? N1 trả lời có. Sau đó N1 chở N3 đến xóm B, xã Đ chơi thì gặp một người đàn ông không quen biết hỏi có mua không? N1 trả lời có và đưa 100.000đ được một gói ma túy. Mua được ma túy, N1 chở N3 đi về nhà, khi đến nhà văn hóa xóm B thì bị lực lượng Công an xã Đ phát hiện bắt quả tang. Mục đích N1 mua ma túy để sử dụng cho bản thân, không có mục đích nào khác.

Đối với Hoàng Văn N3, chỉ được đi nhờ xe cùng N1, không được góp tiền và không được hưởng lợi ma túy từ N1.

Đối với số tài sản tạm giữ xác định được: Số tiền 1.220.000đ do vợ N1 là chị Nông Thị M đưa cho đi mua sắt về làm chuồng trại của gia đình. Chiếc xe mô tô đứng tên chị M là phương tiện phục vụ đi lại, phát triển kinh tế gia đình, khi Lục Văn N1 sử dụng vào việc đi mua ma túy, chị M không biết. Do đó, ngày 02/7/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh trả lại tiền và xe cho chị M. Cơ quan điều tra cũng đã trả lại 01 chứng minh thư nhân dân cho Lục Văn N1. 01 điện thoại OPPO là của N1 dùng để liên lạc hằng ngày, không liên quan đến tội phạm.

Tại bản Cáo trạng số: 68/CT-VKSTK ngày 20/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Lục Văn N1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai: Bản thân sử dụng ma túy từ năm 2019, loại ma túy thường dùng là Heroine, hình thức sử dụng là hít. Ngày 19/5/2021, Nghị đến xóm B, xã Đ mua ma túy với một người đàn ông không biết tên, địa chỉ với giá 100.000 đồng. Trên đường về nhà thì bị bắt giữ người cùng tang vật. Mục đích N1 mua ma túy để bản thân sử dụng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị M khai: Chị là vợ của Lục Văn N1, ngày 19/5/2021 có đưa tiền cho chồng đi mua sắt để làm chuồng trại, nhưng chưa kịp mua thì đã bị bắt giữ về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Việc chồng mang xe đi mua ma túy chị không biết, xe này chị đứng tên chủ sở hữu. Hiện nay tiền và xe Công an huyện đã trả lại cho chị và không yêu cầu gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn N1 từ 12 đến 18 tháng tù. Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ; Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra về thời gian, địa điểm, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Do có sử dụng ma túy nên buổi sáng ngày 19/5/2021, Lục Văn N1 đến xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng mua ma túy với một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 100.000đ. Trên đường về nhà thì bị bắt giữ người khi đang tàng trữ trái phép 0,15g ma túy, loại Heroine. Mục đích Lục Văn N1 mua ma túy để sử dụng cho bản thân.

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo ý thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là phạm pháp nhưng vẫn cố ý thực hiện, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Khi bị bắt, bị cáo đang tàng trữ trái phép 0,15 gam ma túy, loại Heroine, là tình tiết định khung được quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo sử dụng ma túy là chất bị Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ dưới mọi hình thức nên là người có nhân thân xấu.

Xét tình chất, mức độ, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[4]. Đối với Hoàng Văn N3 chỉ được đi nhờ xe cùng N1, không được góp tiền và không được hưởng lợi ma túy từ N1, nên không có căn cứ xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Số Heroine thu giữ là mặt hàng Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành dưới mọi hình thức, 01 mảnh giấy bạc màu vàng là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy; số heroine gửi giám định do không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét việc xử lý; Số tiền 1.220.000đ, chứng minh thư nhân dân mang tên Lục Văn N1 và 01 xe máy biển kiểm soát 11K1 - 10.500 không liên quan đến tội phạm nên Công an huyện đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ; 01 điện thoại đã qua sử dụng không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[6]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lục Văn N1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt Lục Văn N1 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 19/5/2021.

3. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong, mặt trước ghi "Vật chứng (chất bột màu trắng, mảnh giấy bạc màu vàng đồng), vụ án Lục Văn N1 bị bắt ngày 19/5/2021";

Trả lại cho bị cáo Lục Văn N1 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản ngày 21/7/2021.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lục Văn N1 phải chịu 200.000đ, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Trại giam CA tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đức Hồng *(bằng TB);*
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Văn Tùng